

# MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN MỐI QUAN HỆ GIỮA NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

**Hoàng Anh Tuấn**

*Trường Trung học phổ thông Thái Phiên, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng*

Ngày nhận bài 23/12/2020, ngày nhận đăng 10/03/2021

**Tóm tắt:** Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội là một tiêu chuẩn được quy định trong Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông. Nghiên cứu này nhằm mục đích khảo sát thực trạng và đề xuất các giải pháp nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ này ở phạm vi thành phố Hải Phòng. Dựa trên khung lý thuyết là Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT về Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông, chúng tôi tiến hành điều tra khảo sát để đánh giá thực trạng thực hiện nhiệm vụ phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội của các hiệu trưởng trong thành phố. Từ đó, ba giải pháp chủ đạo được đề xuất nhằm giúp hiệu trưởng tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

**Từ khóa:** Chuẩn hiệu trưởng; trung học phổ thông; hiệu trưởng; gia đình - nhà trường - xã hội; giáo dục

## 1. Mở đầu

Việc kết hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động giáo dục (GD) đã trở thành nguyên lý phát triển giáo dục - đào tạo (GD-ĐT). GD là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân, toàn xã hội, thực hiện xã hội hóa GD vừa là mục tiêu, nội dung, vừa là động lực để đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 (Thủ tướng Chính phủ, 2008). Chính vì vậy, thực hiện phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội là một trong những chức năng, nhiệm vụ của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý GD, của các cấp chính quyền, đoàn thể, của mọi người dân. Phát triển mối quan hệ này được khẳng định, nhưng các bên lại ít quan tâm đến việc tìm cách phát triển mối quan hệ có chất lượng, hiệu quả, trong đó có hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông (Nguyễn Thị Ngọc Liên, 2019). Đây cũng là một trong những nội dung của chuẩn nghề nghiệp giáo viên (GV) cơ sở giáo dục phổ thông, chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông. Trong phạm vi bài viết này, từ những cơ sở lý luận về quản lý GD và thực tiễn ở các trường trung học phổ thông (THPT) ở thành phố Hải Phòng, chúng tôi đề cập đến vấn đề vai trò của hiệu trưởng trường THPT trong việc phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc nâng cao chất lượng GD toàn diện.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Nhiệm vụ phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội của hiệu trưởng trường trung học phổ thông

Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GD-ĐT về việc ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông nhằm thực hiện, cụ thể hóa các chủ trương về xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, thực hiện quy định của pháp luật

trong GD-ĐT (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông là hệ thống khung phẩm chất, năng lực, kỹ năng mà hiệu trưởng cần phải có để đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay; bao gồm hệ thống phẩm chất, năng lực mà hiệu trưởng cần đạt được để lãnh đạo và quản trị nhà trường. Chuẩn hiệu trưởng có 5 tiêu chuẩn và 18 tiêu chí: tiêu chuẩn 1. “Phẩm chất nghề nghiệp” có 3 tiêu chí; tiêu chuẩn 2. “Quản trị nhà trường” có 7 tiêu chí; tiêu chuẩn 3. “Xây dựng môi trường GD” có 3 tiêu chí; tiêu chuẩn 4. “Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội” có 3 tiêu chí; tiêu chuẩn 5. “Sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin” có 2 tiêu chí. Tiêu chuẩn là yêu cầu về phẩm chất, năng lực ở từng lĩnh vực của chuẩn hiệu trưởng; tiêu chí là yêu cầu về phẩm chất, năng lực thành phần của tiêu chuẩn. Tiêu chuẩn “Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội” nhằm tổ chức các hoạt động phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong dạy học, GD đạo đức, lối sống cho HS và huy động, sử dụng nguồn lực để phát triển nhà trường. Tiêu chuẩn này có 3 tiêu chí (tiêu chí 14: Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện hoạt động dạy học cho HS; tiêu chí 15: Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện GD đạo đức, lối sống cho HS; tiêu chí 16: Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong huy động và sử dụng nguồn lực để phát triển nhà trường). Vấn đề phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội đã được nêu lên trong các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước (Thủ tướng Chính phủ, 2008), trong điều lệ nhà trường phổ thông (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2020)... Khi được đưa vào chuẩn hiệu trưởng cơ sở GD phổ thông nhằm đánh giá trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý, việc thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong hoạt động của nhà trường trong lĩnh vực nói trên và việc nâng cao chất lượng GD toàn diện của các trường phổ thông.

Thực hiện “tiêu chuẩn phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội” không những làm tròn nhiệm vụ quản lý mà còn nâng cao năng lực quản trị nhà trường của hiệu trưởng trường THPT. Quản trị nhà trường là quá trình xây dựng các định hướng, quy định, kế hoạch hoạt động trong nhà trường; tổ chức hoạt động dạy học, GD học sinh thông qua huy động, sử dụng các nguồn lực, giám sát, đánh giá trên cơ sở tự chủ, có trách nhiệm giải trình để phát triển nhà trường theo sứ mạng, tầm nhìn và mục tiêu GD của nhà trường (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2020). Quản trị nhà trường nhằm cụ thể hóa Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính của đơn vị sự nghiệp công (Chính phủ, 2015).

## ***2.2. Thực trạng thực hiện tiêu chuẩn phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội của hiệu trưởng trường trung học phổ thông ở thành phố Hải Phòng***

Cuối năm học 2019-2020, chúng tôi đã khảo sát ý kiến Ban Giám hiệu 40 trường THPT công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng về kết quả thực hiện Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GD-ĐT về việc ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông. Các trường THPT ở thành phố Hải Phòng mà chúng tôi khảo sát đóng ở nhiều vùng dân cư khác nhau (thành phố, hải đảo, nông thôn) và có quy mô, chất lượng GD toàn diện ở các mức độ khác nhau. Nội dung khảo sát về kết quả đạt được ở các mức (tốt, khá, đạt) của các tiêu chuẩn, tiêu chí chuẩn hiệu trưởng theo Thông tư 14. Trong đó, chúng tôi đã tập trung phân tích kết quả thu được từ 100

phiếu đánh giá các mức độ (tốt, khá, đạt) ở tiêu chuẩn “Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội”. Kết quả khảo sát thể hiện ở bảng sau:

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Đánh giá mức đạt được			
		Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội (Tổ chức các hoạt động phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong dạy học, GD đạo đức, lối sống cho HS và huy động, sử dụng nguồn lực để phát triển nhà trường).	14. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện hoạt động dạy học cho HS	77	20	3	0
	15. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện GD đạo đức, lối sống cho HS	75	20	5	0
	16. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong huy động và sử dụng nguồn lực để phát triển nhà trường	79	18	3	0

Kết quả khảo sát cũng phù hợp với những kết quả trong quá trình thực hiện mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội ở Trường THPT Thái Phiên (quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng). Điều đó cho thấy, đối với tiêu chuẩn “Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội” thì cả 3 tiêu chí, đều được đánh giá ở mức tốt từ 75-79%, mức khá từ 18-20%, và mức đạt là từ 3-5% (không có mức chưa đạt). Với một hoạt động đã được triển khai từ lâu, trở thành một nguyên lý GD, tiêu chuẩn “Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội” đã được hiệu trưởng các trường THPT ở thành phố Hải Phòng thực hiện cơ bản tốt. Nhiều trường ở trong các quận nội thành (Trường THPT Chuyên Trần Phú, Trường THPT Lê Hồng Phong, Trường THPT Ngô Quyền, Trường THPT Thái Phiên,..) đã thực hiện tốt việc phát triển mối quan hệ này nhờ sự hợp lực có trách nhiệm giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Tuy nhiên, một số trường THPT ở địa bàn nông thôn, ở Cát Hải,.. do những nguyên nhân chủ quan và khách quan, chưa phát huy được sức mạnh của gia đình, của xã hội trong việc nâng cao chất lượng GD toàn diện. Vì vậy, trong bối cảnh đổi mới toàn diện GD-ĐT hiện nay, khi mà quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục được phát huy, thì việc có tỷ lệ từ 21-25% chưa đạt mức tốt là một thực trạng cần phải có những biện pháp thay đổi.

### **2.3. Một số biện pháp phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội của hiệu trưởng trường trung học phổ thông**

#### **2.3.1. Phát huy vai trò chủ đạo của hiệu trưởng trường trung học phổ thông trong việc phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội**

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về GD, hiệu trưởng trường THPT phải là người chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức, làm đầu mối để phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Có như vậy, việc phát triển mối quan hệ này mới đảm bảo tính mục tiêu, thống nhất, hiệu quả và phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi trường THPT (Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 2019).

Trường THPT phải nâng cao chất lượng GD toàn diện, xem đó là điều kiện để gia đình và xã hội đặt niềm tin vào các hoạt động của nhà trường, tăng cường sự phối hợp

đồng bộ và ủng hộ các nguồn lực cho nhà trường. Xây dựng văn hóa nhà trường để đảm bảo là địa chỉ quy tụ các lực lượng GD của gia đình và xã hội trong hoạt động GD.

Trường THPT xây dựng kế hoạch phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội; phối hợp với các cấp chính quyền huyện xã, các đoàn thể, tổ chức nhằm đảm bảo thực hiện mục tiêu xã hội hóa GD. Thiết lập và duy trì hoạt động các Hội cha mẹ HS, các hội khuyến học, hội cựu GV, cựu HS của nhà trường, các mạnh thường quân... để thực hiện phối hợp có hiệu quả.

Các hoạt động phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội cần phải thực hiện đúng các quy định hiện hành, tránh những biểu hiện không lành mạnh, ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của trường THPT nói riêng và của ngành GD nói chung. Thường xuyên thông báo kết quả và xin ý kiến tư vấn của gia đình, của các cấp chính quyền, các tổ chức đoàn thể xã hội về những vấn đề liên quan đến hoạt động GD toàn diện của trường THPT.

### *2.3.2. Hiệu trưởng tổ chức, chỉ đạo việc phối hợp với gia đình học sinh như là một chủ thể giáo dục quan trọng*

Thông qua hoạt động của Ban Giám hiệu, đội ngũ cán bộ quản lý, đội ngũ GV, đặc biệt là hệ thống GV chủ nhiệm lớp, hiệu trưởng cần tăng cường chỉ đạo việc phối hợp thường xuyên, hiệu quả với gia đình HS, xem đó như là một chủ thể GD quan trọng. Đây là bài học kinh nghiệm quý của các trường THPT ở các quận của thành phố Hải Phòng đã thực hiện tốt nhiệm vụ này.

Gia đình HS cần nâng cao nhận thức, đồng thuận với những chủ trương, biện pháp, nội dung, hình thức tổ chức GD của các trường THPT; cần nhận thức sâu sắc rằng, nâng cao chất lượng GD toàn diện là trách nhiệm của gia đình, toàn xã hội, không thể phó mặc cho nhà trường. Vì vậy, cần xác định vai trò, vị trí, trách nhiệm của cha mẹ HS trong mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Trên cơ sở đó, các chủ trương về GD của Đảng, Nhà nước, của các cấp quản lý cần phải được ủng hộ, chấp hành một cách tự giác. Có như vậy, mới tạo động lực cho nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong việc GD học sinh thành những “con ngoan, trò giỏi”, những công dân toàn cầu trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Những hạn chế về việc phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội mà nguyên nhân chủ yếu từ phía gia đình của các trường THPT ở các huyện khó khăn, ở Cát Hải,... đã khẳng định vai trò quan trọng của gia đình trong việc góp phần nâng cao chất lượng GD toàn diện.

Gia đình luôn ủng hộ, chấp hành nghiêm túc những nghị quyết của ban đại diện cha mẹ HS trong việc đảm bảo các điều kiện để nâng cao chất lượng GD toàn diện. Ban đại diện cha mẹ HS có trách nhiệm tham gia vào hoạt động GD của nhà trường, kiểm tra, giám sát và kiến nghị những vấn đề liên quan đến việc thực hiện mục tiêu GD, hoạt động theo quy định của Điều lệ ban đại diện cha mẹ HS được Bộ GD-ĐT quy định (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2011).

Gia đình chăm sóc, nuôi dưỡng để HS có đủ sức khỏe, thể lực, tinh thần tham gia có chất lượng các hoạt động học tập, rèn luyện; quản lý trực tiếp và tham gia vào việc học ở nhà của HS; tham gia vào quá trình xây dựng, hoàn thiện, ban hành, thực hiện các quyết định của nhà trường; hợp tác với xã hội, với cộng đồng trong việc nâng cao chất lượng GD toàn diện.

Gia đình HS phải bình tĩnh, công tâm trong việc phản hồi, xử lý các vụ việc, sự cố liên quan đến nội dung, phương pháp GD, tổ chức dạy học và các hoạt động khác của trường THPT. Xung đột giữa gia đình HS với nhà trường sẽ tác động xấu đến quá trình phát triển phẩm chất, năng lực HS cũng như mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội (Lasater K., 2016). Nhà trường, GV chủ nhiệm liên hệ chặt chẽ với gia đình để thông báo kết quả học tập, rèn luyện của từng HS, thống nhất kế hoạch phối hợp giúp đỡ HS yếu, cá biệt; biểu dương kịp thời HS nỗ lực học tập và rèn luyện tốt. Gia đình chịu trách nhiệm làm tốt việc GD, chăm sóc theo đúng chuẩn mực trong thời gian HS ở nhà; kịp thời thông tin về hoạt động của HS trong thời gian không ở trường (ban đêm, chủ nhật, ngày lễ tết...), phát hiện sớm những biểu hiện không phù hợp chuẩn mực của HS lứa tuổi THPT để kịp thời uốn nắn, ngăn chặn.

Gia đình tích cực phối hợp thực hiện công tác xã hội hóa GD, cùng với nhà trường liên hệ chặt chẽ với các lực lượng xã hội để nâng cao chất lượng GD toàn diện của các trường THPT. Ban đại diện cha mẹ HS có thể chủ động đề nghị, phối hợp với chính quyền, các ngành, đoàn thể địa phương, của trường, các tổ chức chính trị - xã hội, các nhà hảo tâm để xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường, các biện pháp GD con em; huy động nguồn lực của cộng đồng góp phần xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị của nhà trường, tạo điều kiện để nâng cao chất lượng GD, định hướng nghề nghiệp, xây dựng môi trường nhà trường xanh sạch đẹp. Gia đình, ban đại diện cha mẹ HS cần thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát hiệu quả các nguồn lực, cơ sở vật chất, kinh phí do HS đóng góp, do xã hội hóa. Ban đại diện cha mẹ HS cần thẳng thắn, công khai, minh bạch, đảm bảo hiệu quả việc huy động nguồn lực, không lợi dụng việc tài trợ, ủng hộ để ép buộc đóng góp tiền hoặc hiện vật.

### *2.3.3. Hiệu trưởng phối hợp, phát huy vai trò của xã hội với tư cách vừa là chủ thể giáo dục, vừa là môi trường giáo dục*

Trường THPT do Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý trực tiếp nhưng các hoạt động GD, hoạt động xã hội gắn liền với các phường xã, huyện, quận. Chính vì vậy, hiệu trưởng trường THPT phải chịu trách nhiệm kết nối, phối hợp với các cấp chính quyền trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tăng cường các hoạt động nhằm hỗ trợ việc nâng cao chất lượng GD toàn diện. Hoạt động của nhà trường, tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Công đoàn... vừa thực hiện nhiệm vụ của nhà trường, vừa góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa - giáo dục của địa phương. Thực hiện cơ chế chính sách nhằm huy động các nguồn lực của xã hội trong việc nâng cao chất lượng đội ngũ, phát triển chương trình GD, tổ chức hoạt động trải nghiệm, tăng cường cơ sở vật chất, kiểm tra giám sát hoạt động GD của trường THPT.

Tham mưu, tư vấn để các cấp chính quyền, đoàn thể tăng cường phối hợp, hỗ trợ, thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển GD trên địa bàn. Thực hiện tốt Nghị định 115/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về GD. Chỉ đạo các cơ quan chức năng, các ngành liên quan như công an, giao thông, y tế, điện, môi trường, truyền thông... hỗ trợ trường THPT trong việc đảm bảo an toàn, vệ sinh, phòng chống cháy nổ, đảm bảo an toàn trật tự, xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ - thông tin. Phối hợp với các cơ sở GD đại học, các cơ sở dạy nghề, các công ty, nhà máy... trong việc định hướng nghề nghiệp cho HS sau khi tốt nghiệp THPT. Các tổ chức, đoàn thể quần chúng như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Khuyến học, các tổ

chức từ thiện, tôn giáo... phát huy khả năng của mình trong việc hỗ trợ, tạo điều kiện cho trường THPT đảm bảo chất lượng GD toàn diện, vì mục tiêu “nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài”.

### 3. Kết luận

Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội chính là nhằm thực hiện chuẩn hiệu trưởng trường THPT, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động GD toàn diện của nhà trường. Vì vậy, cần quán triệt nhận thức đầy đủ về việc phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội; tăng cường bồi dưỡng kiến thức, trình độ, năng lực quản lý, quản trị nhà trường cho đội ngũ hiệu trưởng; đa dạng hóa các hình thức, phương pháp thực hiện cũng như đảm bảo việc kiểm tra, giám sát việc phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và việc tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở GD, việc phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội vừa là nội dung, vừa là động lực để thúc đẩy các hoạt động của nhà trường. Với vai trò là chủ đạo, đầu mối, người hiệu trưởng trường THPT không chỉ là nhà giáo tốt, nhà quản lý và lãnh đạo tài năng, nhà hoạt động xã hội, hợp tác đối ngoại giỏi, mà còn phải có phẩm chất, năng lực của một nhà kinh tế, có năng lực quản trị nhà trường một cách linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả. Phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội với việc tăng cường hiệu lực của công tác kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động này. Đảm bảo nguyên tắc, thực hiện đúng các quy định nhưng phải linh hoạt, cụ thể, biện chứng trong thực hiện xã hội hóa GD nói chung và phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội nói riêng.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2011). *Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 về việc ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.*
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT về việc ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.*
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). *Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 về việc ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.*
- Chính phủ (2015). *Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.*
- Lasater, K. (2016). Parent-teacher conflict related to student abilities: the impact on students and the family-school partnership. *School Community Journal*, 26, 237-262.
- Nguyễn Thị Ngọc Liên (2019). Mối quan hệ gia đình, nhà trường và cộng đồng trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh - phân tích từ lý thuyết của Joyce Epstein. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, số 16, tr. 67-72.

S. M. Sheridan and E. M. Kim (2015). *Famiy-school partnerships in context*. Research on Family-School Partnerships.

Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam (2019). *Luật Giáo dục*, Luật số 43/2019/QH14, ngày 14/6/2019.

Thủ tướng Chính phủ (2008). *Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường*.

## SUMMARY

### SOME MEASURES TAKEN BY SCHOOL PRINCIPALS TO FOSTER THE RELATIONSHIPS BETWEEN SCHOOL, FAMILY AND SOCIETY

**Hoang Anh Tuan**

*Thai Phien High School, Ngo Quyen District, Hai Phong City*

Received on 23/12/2020, accepted for publication on 10/03/2021

Developing the relationships between school, family and society is a standard set by the Standards for General Education School Principals. This study aims to assess the current situation and propose some solutions to this issue in Hai Phong City. Based on the conceptual framework of the Circular No. 14/2018/TT-BGDĐT on Standards for General Education School Principals, a survey is conducted to assess Hai Phong principals' performance of the task. Three key solutions are suggested in order to help the principals strengthen the partnership between school, family and society.

**Keywords:** Principal standards; high school; principal; family - school - society; education; development.